

Chủ đề 6: SINH VẬT VÀ MÔI TRƯỜNG

BÀI 28. CHỨC NĂNG CỦA MÔI TRƯỜNG

(2 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau bài học, HS:

Trình bày được các chức năng cơ bản của môi trường đối với sinh vật nói chung và con người nói riêng:

- Cung cấp chỗ ở, thức ăn và những nhu cầu sống thiết yếu khác.
- Nơi chứa đựng các chất thải do con người và sinh vật tạo ra trong quá trình sống.
- Bảo vệ con người và sinh vật khỏi những tác động từ bên ngoài.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Các hình trong bài 28 SGK; phiếu học tập.
- HS: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết 1

Hoạt động khởi động

* **Mục tiêu:** Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có ở HS về một số chức năng của môi trường.

* **Cách tiến hành:**

- GV giới thiệu về chủ đề Sinh vật và môi trường để HS có sự hiểu biết tổng quan, tạo hứng khởi bước vào khám phá các nội dung sẽ học ở chủ đề này.
- GV yêu cầu HS đọc câu hỏi ở mục Khởi động (SGK trang 96).
- GV tổ chức cuộc thi kể nhanh và đúng nhiều nhất về những thứ mà con người và sinh vật cần từ môi trường.

Gợi ý: Ngoài không khí và nước, con người và sinh vật còn cần nhiều thứ từ môi trường như thức ăn, nơi ở, nơi làm việc, nơi vui chơi,... và các nhiên liệu, nguyên liệu như quặng, than đá, dầu mỏ,...

- GV nhận xét chung và dẫn dắt vào bài học: “Chức năng của môi trường”.

Lưu ý: GV không nên nhận xét đúng, sai vì đây chỉ là hoạt động khởi động nên chỉ khuyến khích HS tìm câu trả lời.

Hoạt động 1: Tìm hiểu vai trò cung cấp chỗ ở, bảo vệ con người và sinh vật của môi trường

*** Mục tiêu:** HS nêu được vai trò cung cấp chỗ ở, bảo vệ con người và sinh vật của môi trường.

*** Cách tiến hành:**

– GV yêu cầu HS quan sát hình 1, 2, 3 (SGK trang 96), đọc nội dung trong hộp thông tin và thảo luận nhóm:

+ Môi trường cung cấp chỗ ở, bảo vệ con người, sinh vật như thế nào?

Gợi ý:

+ Hình 1: Môi trường cung cấp đất để con người xây dựng nhà ở giúp che nắng, che mưa,...

+ Hình 2: Môi trường cung cấp không khí, ánh sáng trong lành; không gian để vui chơi, học tập, nghỉ ngơi,... cho con người và sinh vật.

+ Hình 3: Môi trường là nơi sống, nơi trú ẩn của hàng triệu loài sinh vật.

– GV yêu cầu đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.

– GV tổ chức cho các nhóm nhận xét lẫn nhau.

– GV nhận xét chung và hướng dẫn HS rút ra kết luận.

*** Kết luận:** Môi trường có chức năng cung cấp chỗ ở, không gian cần thiết cho các hoạt động của con người, sinh vật trên Trái Đất; điều hoà không khí và là nơi bảo vệ con người, sinh vật khỏi những tác động từ bên ngoài như mưa, rét, nóng nực, tia cực tím,...

Hoạt động 2: Tìm hiểu vai trò cung cấp một số nhu cầu sống thiết yếu cho con người và sinh vật của môi trường

*** Mục tiêu:** HS nêu được vai trò cung cấp những nhu cầu sống thiết yếu khác của môi trường.

*** Cách tiến hành:**

– GV yêu cầu HS quan sát hình 4, 5, 6, 7, 8, 9 (SGK trang 97, 98), đọc nội dung trong các hộp thông tin và thảo luận nhóm:

+ Các hình 4, 5, 6, 7, 8, 9 cho chúng ta biết môi trường có chức năng gì?

+ Em còn biết những chức năng nào khác của môi trường?

Gợi ý:

+ Hình 4, 5: Môi trường cung cấp đất, nước, không khí cần cho sự sống của con người và các sinh vật. Con người dựa vào môi trường để sản xuất ra lương thực, thực phẩm,... phục vụ nhu cầu sống thiết yếu.

+ Hình 6, 7, 8: Môi trường cung cấp các loại khoáng sản như than đá, quặng kim loại, dầu mỏ, khí tự nhiên,... làm nguyên liệu cho hoạt động sản xuất của con người.

+ Hình 9: Tài nguyên rừng: nơi sống của vô số loài thực vật, động vật mà còn có vai trò



điều hoà khí hậu; hạn chế sạt lở, xói mòn và lũ quét; bảo tồn đa dạng sinh học; cung cấp củi, gỗ, dược liệu,...

- GV yêu cầu đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.
- GV tổ chức cho các nhóm nhận xét lẫn nhau.
- GV nhận xét chung và hướng dẫn HS rút ra kết luận.

* **Kết luận:** Môi trường còn có một số chức năng: Cung cấp tài nguyên thiên nhiên cần thiết phục vụ các nhu cầu sống thiết yếu cho đời sống và hoạt động sản xuất của con người.

Hoạt động tiếp nối sau bài học

- GV yêu cầu HS đọc mục Em tìm hiểu thêm để hiểu rõ thêm về đa dạng sinh học.

Tiết 2

Hoạt động khởi động

* **Mục tiêu:** Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về chức năng của môi trường.

* **Cách tiến hành:**

- GV yêu cầu một vài HS kể một số chức năng của môi trường đã học được.
- GV nhận xét và dẫn dắt vào tiết 2 của bài học.

Hoạt động 1: Tìm hiểu vai trò chứa đựng và phân huỷ chất thải do con người, sinh vật tạo ra trong quá trình sống của môi trường

* **Mục tiêu:** HS nêu được vai trò chứa đựng và phân huỷ chất thải do con người, sinh vật tạo ra trong quá trình sống của môi trường.

* **Cách tiến hành:**

- GV yêu cầu HS quan sát hình 10, 11, 12, 13 (SGK trang 98) và thảo luận nhóm:
 - + Các hình 10, 11, 12, 13 cho chúng ta biết môi trường có chức năng gì?
 - + Em còn biết những chức năng nào khác của môi trường?

Gợi ý:

+ Hình 10: Môi trường là nơi chứa đựng chất thải sinh hoạt, chất thải do các hoạt động sản xuất,... của con người.

+ Hình 11: Môi trường là nơi chứa đựng khí thải từ các nhà máy, phương tiện giao thông, sinh hoạt hằng ngày (đốt rác, rơm rạ,...).

– GV cần lưu ý HS: Hầu hết các chất thải và khí thải do con người thải ra trong quá trình sống đang gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến chính sức khỏe của con người.

- GV yêu cầu đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.

- GV tổ chức cho các nhóm nhận xét lẫn nhau.
- GV nhận xét chung và hướng dẫn HS rút ra kết luận.

*** Kết luận:** Môi trường có chức năng: là nơi chứa đựng các chất thải do con người và sinh vật tạo ra trong quá trình sống. Với sự gia tăng dân số nhanh chóng, cùng với quá trình công nghiệp hoá, đô thị hoá,... nên lượng chất thải tăng lên không ngừng dẫn đến môi trường bị ô nhiễm nhiều hơn.

– GV khuyến khích HS đọc nội dung trong mục Em tìm hiểu thêm để các em biết thêm về chức năng của môi trường trong việc lưu trữ và cung cấp thông tin cho con người. Con người dựa vào các mẫu hoá thạch mà có thể tìm ra những bằng chứng về sự phát triển văn hoá, các loài sinh vật,...

Hoạt động 2: Cùng thảo luận

*** Mục tiêu:**

- Kiểm tra hiểu biết của HS về một số chức năng cơ bản của môi trường và chia sẻ với bạn.
- Phát triển năng lực viết, vẽ, thuyết trình cho HS.

*** Cách tiến hành:**

- GV yêu cầu HS thực hiện theo nhóm hoặc theo cặp các nhiệm vụ ở mục Cùng thảo luận (SGK trang 99).
- GV yêu cầu đại diện các nhóm chia sẻ và thuyết trình về sản phẩm của nhóm.
- GV tổ chức cho các nhóm nhận xét lẫn nhau.
- GV nhận xét chung.
- GV gợi ý và dẫn dắt để HS nêu được các từ khoá trong bài: Chức năng của môi trường; Đa dạng sinh học.

Hoạt động tiếp nối sau bài học

- GV yêu cầu HS vẽ sơ đồ chức năng của môi trường đối con người và sinh vật vào vở.
- GV yêu cầu HS tìm hiểu về những tác động của con người đến môi trường để chuẩn bị cho bài học sau.

BÀI 29. TÁC ĐỘNG CỦA CON NGƯỜI TỚI MÔI TRƯỜNG

(4 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau bài học, HS:

- Thu thập được một số thông tin, bằng chứng cho thấy con người có những tác động tiêu cực và những tác động tích cực đến tài nguyên thiên nhiên và môi trường.



– Thực hiện được một số việc làm thiết thực, phù hợp để góp phần bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường.

– Xây dựng được nội dung và sử dụng cách trình bày phù hợp như dùng hình ảnh, sơ đồ,... để vận động mọi người cùng sống hoà hợp với thiên nhiên, bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học ở địa phương.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

– GV: Các hình trong bài 29 SGK, phiếu học tập.

– HS: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết 1

Hoạt động khởi động

* **Mục tiêu:** Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về một số tác động của con người đến môi trường.

* **Cách tiến hành:**

– GV yêu cầu HS đọc câu hỏi ở mục Khởi động (SGK trang 100).

– GV yêu cầu một vài HS trả lời câu hỏi.

Gợi ý: Khi môi trường bị ô nhiễm, các sinh vật trở nên suy yếu, có thể bị chết.

– GV nhận xét chung và dẫn dắt vào bài học: “Tác động của con người đến môi trường”.

Hoạt động 1: Tìm hiểu những tác động tiêu cực của con người đến môi trường

* **Mục tiêu:** HS tìm hiểu được một số tác động tiêu cực của con người đến môi trường.

* **Cách tiến hành:**

– GV yêu cầu HS quan sát hình 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 (SGK trang 100, 101), đọc nội dung trong các hộp thông tin và thảo luận nhóm:

+ Con người đã có những tác động tiêu cực đến môi trường như thế nào?

+ Những tác động đó đã dẫn đến hậu quả gì?

– GV yêu cầu đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.

– GV tổ chức cho các nhóm nhận xét lẫn nhau.

– GV nhận xét chung và hướng dẫn HS rút ra kết luận.

* **Kết luận:** Con người đã có nhiều tác động tiêu cực đến môi trường như phá rừng, khai thác rừng quá mức làm mất đi nơi sống của động vật,...; đất bị xói mòn, sạt lở; sử dụng đất nông nghiệp vào xây nhà cao tầng, xả chất thải vào môi trường gây ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí,...; sử dụng ngày càng nhiều tài nguyên thiên nhiên dẫn đến tài nguyên thiên nhiên bị khai thác cạn kiệt,...

Hoạt động 2: Tìm hiểu những tác động tích cực của con người đến môi trường

*** Mục tiêu:** HS tìm hiểu được một số tác động tích cực của con người đến môi trường.

*** Cách tiến hành:**

– GV yêu cầu HS quan sát hình 10, 11, 12, 13 (SGK trang 101), đọc nội dung trong hộp thông tin và thảo luận nhóm:

+ Con người đã có những tác động tích cực đến môi trường như thế nào?

+ Những tác động đó đã mang lại những kết quả gì?

Gợi ý:

+ Hình 10: Con người đã khôi phục các đồi, rừng trọc bằng cách trồng cây gây rừng.

+ Hình 11: GV và HS tham quan khu bảo tồn, nâng cao ý thức bảo vệ động vật, thực vật.

+ Hình 12, 13: Con người đã xây dựng các khu vực xử lý nước thải trước khi xả vào môi trường.

– GV yêu cầu đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.

– GV tổ chức cho các nhóm nhận xét lẫn nhau.

– GV nhận xét chung và hướng dẫn HS rút ra kết luận.

*** Kết luận:** Con người đã có những tác động tích cực đến môi trường như trồng rừng, bảo vệ động vật và thực vật quý hiếm, xử lý các nguồn gây ô nhiễm, ban hành các luật bảo vệ môi trường, bảo vệ rừng, cấm săn bắt động vật quý hiếm,... góp phần bảo vệ môi trường.

Hoạt động tiếp nối sau bài học

GV yêu cầu HS về nhà thu thập thông tin về những tác động tiêu cực, tích cực của con người đến môi trường qua sách, báo, Internet hoặc người thân để chuẩn bị cho tiết 2.

Tiết 2

Hoạt động khởi động

*** Mục tiêu:** Tạo hứng thú và kiểm tra lại những kiến thức HS đã học được ở tiết 1 về một số tác động tiêu cực, tích cực của con người đến môi trường.

*** Cách tiến hành:**

– GV tổ chức theo nhóm cho HS viết, vẽ những tác động tiêu cực, tích cực đến môi trường.

– GV yêu cầu đại diện các nhóm chia sẻ sản phẩm trước lớp.

– GV nhận xét, khen ngợi nhóm có sản phẩm và trình bày tốt nhất; điều chỉnh và động viên các nhóm chưa làm tốt.

Hoạt động 1: Em tập làm nhà khoa học

*** Mục tiêu:**

– HS bước đầu có kĩ năng nghiên cứu, khảo sát, thu thập thông tin về những việc làm tiêu cực, những việc làm tích cực của gia đình, địa phương đến môi trường.



– Vận dụng những kiến thức đã học để liên hệ thực tiễn ở gia đình và địa phương.

*** Cách tiến hành:**

– GV yêu cầu HS thực hiện theo nhóm các nhiệm vụ ở mục Em tập làm nhà khoa học (SGK trang 101).

Gợi ý: GV có thể tổ chức cuộc thi cho các nhóm thu thập thông tin về những việc làm tích cực, tiêu cực của gia đình và người dân địa phương.

– GV yêu cầu đại diện các nhóm chia sẻ sản phẩm trước lớp.

– GV tổ chức cho các nhóm nhận xét lẫn nhau.

– GV nhận xét chung và đặt vấn đề: Chúng ta cần làm gì để góp phần bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường?

Hoạt động 2: Tìm hiểu một số việc cần làm để góp phần bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường

*** Mục tiêu:** HS nhận biết được một số việc cần làm để góp phần bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường.

*** Cách tiến hành:**

– GV yêu cầu HS quan sát hình 14, 15, 16, 17, 18, 19 (SGK trang 102, 103) và thảo luận nhóm:

+ Con người cần làm gì để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường?

+ Em còn biết những việc làm nào để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường?

– GV yêu cầu đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.

– GV tổ chức cho các nhóm nhận xét lẫn nhau.

Gợi ý: GV có thể gợi mở để HS nêu thêm những việc cần làm để góp phần bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường như sử dụng tiết kiệm các vật dụng, năng lượng điện, chất đốt, thức ăn, đồ uống,...

– GV nhận xét chung và hướng dẫn HS rút ra kết luận.

*** Kết luận:** Để sống hoà hợp với thiên nhiên, bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học, chúng ta cần: tiêu dùng tiết kiệm; sử dụng các nguồn năng lượng sạch; thu gom và xử lý rác thải theo đúng quy định; khai thác tài nguyên hợp lý; trồng rừng và cải tạo rừng;...

Hoạt động tiếp nối sau bài học

– GV yêu cầu HS về nhà viết một số việc mà bản thân, gia đình đã làm để góp phần bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường.

Tiết 3, 4

Hoạt động khởi động

*** Mục tiêu:** Khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về những việc cần làm để góp phần bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường.

*** Cách tiến hành:**

– GV chia HS theo đội và tổ chức cuộc thi tìm bài hát, câu thơ có nội dung liên quan đến những việc cần làm để góp phần bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường. Trong thời gian quy định, đội nào tìm được nhiều bài hát, câu thơ đúng yêu cầu là đội thắng cuộc.

– GV khuyến khích HS hát các bài hát và đọc các bài thơ đã tìm được.

– GV nhận xét chung và dẫn dắt vào tiết 3, 4 của bài học.

Hoạt động 1: Xử lý tình huống

*** Mục tiêu:** HS củng cố, có ý thức bảo vệ đa dạng sinh học ở địa phương.

*** Cách tiến hành:**

– GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và xử lý tình huống được thể hiện trong hình 20, 21 (SGK trang 103): Em đồng tình hay không đồng tình với các bạn trong mỗi hình? Vì sao?

– GV khuyến khích HS sắm vai nhân vật trong tình huống và trình bày trước lớp.

– GV tổ chức cho các nhóm nhận xét lẫn nhau.

– GV nhận xét chung, khen ngợi nhóm xử lý tình huống hay, sáng tạo.

– GV có thể yêu cầu các nhóm tìm thêm một số tình huống khác liên quan đến bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học.

Hoạt động 2: Xây dựng nội dung sống hoà hợp với thiên nhiên, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và vận động mọi người xung quanh cùng thực hiện

*** Mục tiêu:**

– HS ôn luyện lại toàn bộ các kiến thức quan trọng của bài học; bước đầu tập xây dựng nội dung khoa học, tuyên truyền, vận động,...

– Phát triển năng lực thuyết trình, có ý thức tuyên truyền tới người dân sống hoà hợp với thiên nhiên, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và định hướng nghề nghiệp cho HS.

*** Cách tiến hành:**

– GV có thể chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm sẽ lựa chọn một trong các nội dung sau để xây dựng nội dung sống hoà hợp với thiên nhiên, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và vận động mọi người xung quanh cùng thực hiện:

+ Thu gom và xử lý rác thải.

+ Trồng rừng và cải tạo rừng.

+ Bảo vệ động, thực vật quý hiếm.

– GV hướng dẫn các nhóm thực hiện theo từng bước đã được gợi ý trong SGK trang 104. GV khuyến khích sự sáng tạo của từng nhóm để có sản phẩm đa dạng và phát huy được tối đa năng lực của từng HS.

– GV yêu cầu đại diện các nhóm lên trình bày sản phẩm trước lớp.

– GV tổ chức cho các nhóm nhận xét lẫn nhau.



– GV nhận xét chung, khen ngợi nhóm có sản phẩm tốt, khả năng tuyên truyền tốt, tự tin, sáng tạo,...

– GV khuyến khích HS đọc nội dung trong mục Em tìm hiểu thêm để có thêm thông tin về mức độ đa dạng sinh học của Việt Nam so với thế giới và những việc đã làm để hướng tới xây dựng một tương lai “Sống hài hoà với thiên nhiên” của Việt Nam.

– GV gợi ý và dẫn dắt để HS nêu được các từ khoá trong bài: Tác động tích cực; Tác động tiêu cực; Tài nguyên thiên nhiên; Bảo vệ môi trường.

Hoạt động tiếp nối sau bài học

– GV yêu cầu HS về nhà thực hiện và vận động người thân cùng tham gia bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường và đa dạng sinh học.

– GV khuyến khích HS hoàn thiện sản phẩm vừa xây dựng để có thể trưng bày góc học tập của lớp, trường.

BÀI 30. ÔN TẬP CHỦ ĐỀ SINH VẬT VÀ MÔI TRƯỜNG

(1 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau bài học, HS: Củng cố, khái quát hoá và đánh giá được một số kiến thức, kĩ năng đã học trong chủ đề Sinh vật và môi trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

– GV: Các hình, sơ đồ trong bài 30 SGK.

– HS: SGK, VBT và một số tranh ảnh.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động khởi động

* **Mục tiêu:** Tạo hứng thú và khơi gợi để học sinh nhớ lại những kiến thức đã học trong chủ đề Sinh vật và môi trường.

*** Cách tiến hành:**

– GV tổ chức cho HS thi tìm những bài hát, câu thơ hoặc câu đố,... có liên quan đến các nội dung đã được học ở chủ đề Sinh vật và môi trường.

Gợi ý: Một số bài hát liên quan đến chủ đề Sinh vật và môi trường: Trái Đất này là của chúng mình, Điều đó tùy thuộc hành động của bạn, Hát cho hành tinh xanh,...

– GV nhận xét chung và dẫn dắt vào bài học: “Ôn tập chủ đề Sinh vật và môi trường”.

Hoạt động 1: Sơ đồ hoá những điều đã học được sau chủ đề

* **Mục tiêu:** HS củng cố, ôn tập, khái quát hoá các kiến thức đã học được trong chủ đề Sinh vật và môi trường.

*** Cách tiến hành:**

- GV yêu cầu HS tham khảo sơ đồ gợi ý (SGK trang 105), thảo luận nhóm: Viết, vẽ những điều em đã học được trong chủ đề Sinh vật và môi trường.
- GV có thể hướng dẫn, gợi mở để HS nhớ lại các kiến thức cốt lõi đã học được trong chủ đề. GV cần khuyến khích HS sáng tạo, phát huy các năng lực như vẽ, viết,... để hoàn thành sơ đồ khái quát các kiến thức đã học được trong chủ đề một cách đầy đủ và đẹp nhất.
- GV yêu cầu đại diện các nhóm chia sẻ sản phẩm trước lớp.
- GV tổ chức cho các nhóm nhận xét lẫn nhau.
- GV nhận xét chung.

Hoạt động 2: Em tập làm tuyên truyền viên

*** Mục tiêu:**

- HS củng cố, ôn tập kiến thức về các nội dung chính đã học:
- + Chức năng của môi trường đối với sinh vật.
- + Những tác động của con người đến môi trường.
- + Một số việc cần làm để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường.
- Phát triển năng lực tìm tòi khám phá và thuyết trình ở HS.

*** Cách tiến hành:**

- GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm lựa chọn một trong các chủ đề sau để sưu tầm tranh, ảnh và làm thành một bộ sưu tập:
- + Chức năng của môi trường đối với sinh vật.
- + Những tác động của con người đến môi trường.
- + Chung tay bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường.

Lưu ý: Tùy điều kiện thực tế, GV có thể yêu cầu các nhóm vẽ, viết các nội dung theo chủ đề đã lựa chọn thay cho hoạt động sưu tầm tranh, ảnh.

- GV yêu cầu đại diện các nhóm đóng vai tuyên truyền viên để trình bày sản phẩm trước lớp.
- GV tổ chức cho các nhóm nhận xét lẫn nhau.
- GV nhận xét chung, khen ngợi các nhóm có nội dung tuyên truyền sáng tạo, thuyết trình tự tin, lưu loát,..

Hoạt động tiếp nối sau bài học

- GV yêu cầu HS hoàn thiện sản phẩm và trưng bày ở góc sáng tạo của lớp.
- GV khuyến khích HS tuyên truyền đến người thân, bạn bè, cộng đồng cùng thực hiện bảo vệ môi trường, sống hoà hợp với thiên nhiên, bảo vệ đa dạng sinh học.

